

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1171 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 24/02/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa” (Khu vực mỏ Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L được cấp phép thăm dò - trữ lượng tính đến ngày 30/9/2015);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 336/TTr-STNMT ngày 28 tháng 3 năm 2016 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L; địa chỉ: thôn Nguyên Phú, xã Đồng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (theo Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh):

- $G = 30.000$ đồng/ m^3 đối với đất (đất lẫn đá các loại) dùng san lấp, đắp công trình;

- $G = 60.000$ đồng/tấn đối với đất, đá giàu sắt (giàu silic) làm PGXM;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

$$Q = Q_1 + Q_2;$$

Trong đó:

- Q_1 là trữ lượng địa chất của đất san lấp được phê duyệt tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 24/02/2016 của UBND tỉnh là: $131.696 m^3$;

- Q_2 là trữ lượng địa chất của đất giàu sắt làm phụ gia xi măng được phê duyệt tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 24/02/2016 của UBND tỉnh là: 61.945 tấn;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 0,95$ (địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ);

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác:

+ $R = 5\%$ (đối với vật liệu xây dựng thông thường dùng cho san lấp (đá, cát, đất));

+ $R = 2\%$ (đối với các khoáng sản nguyên liệu còn lại).

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$T = (Q_1 \times G \times K_1 \times K_2 \times R) + (Q_2 \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (131.696 m^3 \times 30.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 0,95 \times 5\%) + (61.945 \text{ tấn} \times 60.000 \text{ đồng}/\text{tấn} \times 0,9 \times 0,95 \times 2\%) = 232.455.690 \text{ đồng}$ (Hai trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn, sáu trăm chín mươi đồng);

g) Tổng số lần nộp: 01 lần;

h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa do Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L tự bỏ kinh phí thăm dò trữ lượng. Vì vậy, đơn vị không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Thạch Thành, UBND xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

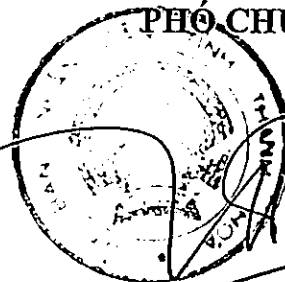
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành; Chủ tịch UBND xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ms*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
 - PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
 - Lưu: VT, KTTC, CNXDGT.
- QDKP 16-042

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *claz*



Lê Thị Thìn